



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV#: 18033

VEWL.#: 4442

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM TRAN THANH HIEU
Last Middle First

Current Address: 320/37 Tran-binh-Trong - Q5 - Ho Chi Minh city

Date of Birth: 09-04-1957 Place of Birth: Saigon

Previous Occupation (before 1975) S. Lieutenant & ARVN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/30/75 To 01/22/81
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: TRAN - VO - BOC
Name

Garthursburg MD 20879
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN. THI. BICH	06.01.1954	wife
TRAN NGUYEN KHOI	02.18.1984	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

PAGE 2

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): TRAN THANH HIEU
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
BICH THI NGUYEN	06/01/54	Wife
NGUYEN KHOI TRAN	02/18/84	Son

ADDITIONAL INFORMATION:

INTAKE FORM
MÀU DÓN VỀ LÝ LỊCH

Hộ số hộ tịch

IV-18033
USCC# 44942

NAME (TÊN) : TRẦN THANH HIẾU
 Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 09 04 1951
 (NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : Nam Female (Nữ) :

MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : Married (có lập gia đình) : X
 (Tình trạng gia đình)

ADDRESS IN VIETNAM : 320/31 Trần Bình Trọng, Quận 5
 (Địa chỉ tại VN) : T/P Hồ Chí Minh - VIETNAM

POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không) : Yes (Có) X No (Không) :
 : If yes (Nếu Có) : From (Từ) : 06/30/75 To (Đến) : 01/22/81

PLACE OF RE-EDUCATION : Gia Trung, Pleiku - VIETNAM
 CAMP (TRẠI TÙ)

PROFESSION (Nghề Nghiệp) : Quản Nhân

EDUCATION IN U.S. : _____
 (DU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp Bậc) : Thiếu Úy

VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ) : Date (Năm) :
 (Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P. : Yes (Có) : X IV Number (số hồ sơ) : IV- 18033 No (Không) :

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : (Số người đi theo) : 02

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi ở trang 2

MAILING ADDRESS IN VN : 320/31 Trần Bình Trọng, Quận 5
 (Địa chỉ liên lạc tại VN) : T/P Hồ Chí Minh, VIETNAM

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : TRẦN VÕ BỘC

(Tên, Địa chỉ Thân nhân : Gaithersburg, Md 20879
 hay Người Bảo Tró)

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : X No (Không) :

RELATIONSHIP WITH PRISONER : (Liên hệ với người ở VN) : Mẹ

NAME AND SIGNATURE : BỘC VÕ TRẦN, Gaithersburg, Md 20879
 ADDRESS OF INFORMANT
 (Tên, Địa chỉ, Chữ ký, DT Boc Vo Tran DT. 301-921-9582
 của người điền đơn này)

DATE : 7/11/85

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): TRẦN THANH HIẾU
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
BÍCH THỊ NGUYỄN	06/01/54	Vo
NGUYỄN KHÔI TRẦN	02/18/84	Con Trai

ADDITIONAL INFORMATION:

Tên TRẦN-THANH-HIỆU

Sinh 9/4/1951 Saigon VN

Cửu Thiệu ủy Địa Phương Quân

Học tập 5 năm 6 tháng

Có vợ Nguyễn thị Bích và 1 con

Mẹ TRẦN-VÕ-BỌC bảo lãnh

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ TRẠI GIẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRẠI GIẢI TRUNG

Gia Trại ngày 22 tháng 01 năm 1981

(0:0:3:5:4:4:0:0:9:1:2:)

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị 316/TTg ngày 22 tháng 8 năm 1977 của Thủ Tướng Chính Phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với bị nhân viên cơ quan chính quyền cũ chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư liên bộ quốc phòng - Nội vụ số 07/TT-LB ngày 2 tháng 11 năm 1977 của Thủ Tướng Chính Phủ.

Thi hành quyết định của số 175 ngày 28 tháng 12 năm 1980 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ.

Tên, họ = 02 tháng 02 năm 1981
An ninh

CẤP GIẤY RA TRẠI

Số và tên: TRẦN THANH HIỆU sinh ngày 02/02/1981 tại Quận Bình Thạnh, TP. HCM
Sinh quán: Sai Gòn
Số lính: 31/182 857 cấp bậc: Phục vụ
Chức vụ: Đội trưởng PPA trong bộ máy chính quyền quốc gia và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ.

Khi về phải trực tiếp trình báo giấy này với ủy ban nhân dân, công an xã, phường, thị trấn, huyện, quận, thành phố TP. HCM và phải tuân theo các quy định của ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố về việc quản chế về nơi cư trú và các mặt quản lý khác.

Thời hạn quản chế: Không
Thời hạn đi đường: 04 ngày (kể từ ngày cấp giấy ra trại)
Tiền và lương thụ, đi đường đã cấp: 100 đồng chẵn

Lấn ngón tay trở phải chữ ký của người được cấp giấy
Của: Trần Thanh Hiếu
Danh bản số: 1999
Lập tại: Quận Bình Thạnh

GIẤY RA TRẠI
Trần Thanh Hiếu

Trần Thanh Hiếu



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA

Bangkok, Thailand

IV-18033

To Whom It May Concern:

October 01, 1984

TRAN THANH HIEU	born 04 September 1951	(IV-18033)
NGUYEN THI BICH	born 01 June 1954	"
TRAN KHOI NGUYEN	born 18 February 1984	"

Residing at: 320/31 Tran Binh Trong,
T.P. Ho Chi Minh

Su Quan Hoa Ky cho phép nhung nguoi co ten tren day di Bangkok, Thai-lan, de nop don tai Su Quan My de sang Hoa Ky, voi dieu kien ho duoc kham suc khoe tai Viet Nam, va duoc phong van qua dai dien Cao Uy Lien Hiep Quoc Dac Trach Ty Nan (UNHCR). Chung toi yeu cau gioi tham quyen cap cho ho Giay Xuat Canh cung nhung giay to can thiet de roi Viet Nam. /The American Embassy gives permission for the above persons to come to Bangkok, Thailand to make application at this Embassy to go to the United States, provided that they have a medical examination in Vietnam and an interview by a representative of the United Nations High Commissioner for Refugees (UNHCR). We request the authorities to issue Exit Permits and the necessary documents to leave Vietnam.

Nhung nguoi ke tren da duoc UNHCR de nghi toi tham quyen Viet Nam theo Danh Sach Chieu Khan Nhap Canh Hoa Ky, so. /The names above have been submitted to the Vietnamese authorities by the UNHCR on the American Visa Entry Working List, serial number 9330.1-3.

Sincerely,


Donald L. Colin
Director

Orderly Departure Office

ODP: DJA
CAT I/IV: YN/sn

ODP-1
10/82

Chị Hằng
7/22/88

Fr. Mrs. Bore vớ Trăn

Gaithersburg, MD 20879



The Bicentennial
of the Constitution of
the United States
of America
1787-1987



USA 22



USAirmail

USAirmail

SUB

[21] JUL

208

To. Mrs. Khúc minh Thợ
President

Families of Vietnamese Political Prisoners Association

P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

145 88 Tân Thuận Hiền

P HIEN NGOC PHAN
PHUONG NGOC TRAN PHAN
GAITHERSBURG, MD 20879
7-1/520 094

7/21 1988 1056

Pay to the order of F.V.P.P.A. \$ 12.00

Twelve and 00/100 Dollars

UNION TRUST
SHADY GROVE OFFICE
COMPANY OF MARYLAND
ROCKVILLE, MARYLAND 20855

Memo Niên Liên 88 Chien yue Thau

Fr. Mrs. Bọc vồ Trăn

Gaithersburg, MD 20879



The Bicentennial
of the Constitution of
the United States
of America



USA 22



To. Mrs. Khúc minh Thơ

President

Families of Vietnamese Political Prisoners Association

P.O. BOX 5435

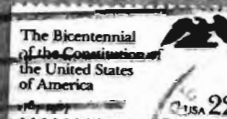
Arlington, VA 22205-0635

Hố 88 Tân Thang Hiền

P HIEN NGOC PHAN
PHUONG NGOC TRAN PHAN
GAITHERSBURG, MD 20879
7-1/520 094
7/21 1988 1056
Pay to the order of F.V.P.P.A. \$: 12.00
Twelve and 00/100 Dollars
UNION TRUST
SMALL BRANCH OFFICE
COMPANY OF MARYLAND
ROCKVILLE, MARYLAND 20855
Mmm Niem Lien 88
Chien ngue Than

Fr. Mrs. Bøe vø Trøn

Gaithersburg, MD 20879



To. Mrs. Khúc minh Thơ
President

Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O. BOX 5435
Arlington, VA 22205-0635

Hố 88 Trần Thanh Hiền

P HIEN NGOC PHAN
PHUONG NGOC TRAN PHAN
GAITHERSBURG, MD 20879

7/21 1988 1056

7-11520 094

Pay to the order of F.V. P. P. A. \$ 12.00

Twelve and 00/100 Dollars

UNION TRUST
SHADY GROVE OFFICE
COMPANY OF MARYLAND
ROCKVILLE, MARYLAND 20858

Memo Niên Liên 88 Chien anh Thom

Gaithsburg 7/21/88

Kính gửi bà Chở,

Tôi là Trần võ Đoc xin gửi đến bà 1 hồ sơ của con trai tôi là Trần Thanh Hiền. Như lời bà đã dặn là nên làm mỗi thứ 3 bản, nên tôi gửi 3 bản Hồ sơ lý lịch, 3 bản giấy học tập cải tạo gồm chữ Anh và Việt, 3 bản tờ giới thiệu. Xin bà vui lòng giúp cho, khi có dịp gửi hồ sơ đi, bà cho Kên theo hồ sơ của Hiền vào.

Chật ra nhờ ơn bà giúp đỡ, nên hồi tháng 12 năm ngoái, nhà tôi và con trai lớn của tôi là Trần Thanh Chương mới được Kêu ra bỏ tục hồ sơ ở Nguyễn Du. Nếu không có dịp nhờ thập tụng bà Triêm và Soeur Pascal thì gia đình tôi không biết phải chờ bao lâu mới được Kêu bỏ tục hồ sơ, mặc dù nộp đơn ở đó đã gần 6 năm, chỉ riêng có Hiền tôi, vì lúc ~~ở~~ bà bảo tôi nộp đơn cho người nhà, thì tôi nghĩ, nhà tôi có bốn hồ sơ đã nộp ở Nguyễn Du từ năm 82, nhân dịp này, nên quả như lời cầu nguyện của tôi nhờ đức Phật đã được đáp ứng, thì tôi nên soạn hồ sơ mà nộp cho 3 người là nhà tôi là Trần văn Hai; Kê là Trần Thanh Chương và Trần Thanh Hiền, nhưng tôi tư nghĩ bà cho biết là chỉ 30 hồ sơ thôi, nên tôi chỉ xin bà cho tôi nộp 2 hồ sơ cho: nhà tôi và con trai lớn của tôi vì 2 người đó đã có vợ ở đây, nên có ra đi thì chỉ có 1 mình rất gọn, vì thế nên tôi không nộp thêm hồ sơ của Hiền, và lại tôi lại nghĩ là với số 30 hồ sơ, mà mình nộp nhiều thì lại choán chỗ cho bao nhiêu gia đình khác, vì thế nên hôm nay mới gửi hồ sơ Hiền đến để nhờ bà giúp đỡ. Tôi xin chân thành cảm tạ bà và tất cả nhân viên trong ban Quản trị, và cầu chúc bà được Ôn trên ban cho mọi việc đều tốt đẹp, may mắn, như ý nguyện.

Kính chào bà. Đoc võ Trần

INTAKE FORM
MÀU ĐƠN VỀ LÝ LỊCH

Hồ sơ bổ túc

NAME (TÊN) : TRẦN THANH HIẾU
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 09 04 1951
(NĂM, NƠI SINH ĐÈ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : Nam X Female (Nữ):

MARITAL STATUS : Single (Độc thân): Married (có lập gia đình): X
(Tình trạng gia đình):

ADDRESS IN VIETNAM : 320/31 Trần Bình Trọng, Quận 5
(Địa chỉ tại VN) : T/P Hồ Chí Minh - VIETNAM

POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không): Yes (Có) X No (Không):
: If yes (Nếu Có): From (Từ): 06/30/75 To (Đến): 01/22/81

PLACE OF RE-EDUCATION: Gia Trung, Pleiku - VIETNAM
CAMP (TRẠI TÙ)

PROFESSION (Nghề Nghiệp): Quân Nhân

EDUCATION IN U.S. :
(DU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN): Rank (Cấp Bậc): Thiếu Úy

VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ): Date (Năm):
(Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P.: Yes (Có): X IV Number (số hồ sơ): IV- 18033 No (Không):

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING: (Số người đi theo): 02

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi ở trang 2

MAILING ADDRESS IN VN: 320/31 Trần Bình Trọng, Quận 5
(Địa chỉ liên lạc tại VN) : T/P Hồ Chí Minh, VIETNAM

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : TRẦN VÕ BỘC
(Tên, Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo Tró) : Gaithersburg, Md 20879

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ): X No (Không):

RELATIONSHIP WITH PRISONER: (Liên hệ với người ở VN): Mẹ

NAME AND SIGNATURE : BỘC VÕ TRẦN, , Gaithersburg, Md 20879
ADDRESS OF INFORMANT
(Tên, Địa chỉ, Chữ Ký, ĐT của người điền đơn này) : BoeVo Tran

DATE : July /21/1988

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): TRẦN THANH HIỆU
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
BÍCH THỊ NGUYỄN	06/01/54	Vợ
NGUYỄN KHÔI TRẦN	02/18/84	Con Trai

ADDITIONAL INFORMATION:

TIEN PHONG

TRANSLATION SERVICE ®

No 2065

TIEN PHONG
TRANSLATION SERVICE
15 N. HIGHLAND STREET
ARLINGTON, VA. 22201
PHONE : (703) 522 - 7151

MINISTRY OF INTERIOR
AGENCY FOR MANAGEMENT
OF THE RE-EDUCATION CAMPS

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence-Liberty-Happiness

Gia Trung, 22-01-1981

No 0037900912

PERMIT OF RELEASE FROM THE CAMP

Considering the Instructions No 316/Ttg of 22-8-1977 of the Prime Minister of the Government of the Socialist Republic of Vietnam on the policy applied the members of the armed forces and agents of the former regime and the reactionary political parties, currently detained in the re-education camps,

Considering the Joint Circular of the Ministries of Defense-Interior No07/TT-LB of 2 November, 1977 of the Prime Minister of the Government

Implementing the Decision on Release No 175 28 December, 1980 of the Minister of Interior

IS IS ISSUED THIS PERMIT OF RELEASE to :

Full name : [^]TRẦN THANH HIẾU Born in 1951

Place of birth : Saigon Residence : 320/31 Tran Binh Trong, District 5,
Ho Chi Minh City

Serial Number : 71/142 854 Rank : Second Lieutenant

Position : Deputy Chief of the Company of Regional Troops of the Government and agencies of the former reactionary regime.

Upon return, he must show this Permit to the local people committee, the village security service, at District 5, Ho Chi Minh City and he must comply with all the regulations of the People Committees of the Province, City on the supervision and control at the place of residence and on other supervisions.

Period of time place undersupervision: None

Length of trip home : 4 days (from the day of issuance of the Permit)

Money and food supplied for the trip: 100 Piasters.

Fingerprint of the right index
of TRAN THANH HIEU No 1999
done at Military Region F

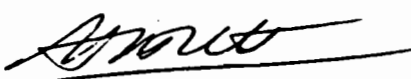
Signature of the SUPERINTENDENT

Signature of the recipient of the permit
TRAN THANH HIEU

THIS IS THE TRUE AND CORRECT
TRANSLATION OF THE ATTACHED
DOCUMENT IN VIETNAMESE

ARLINGTON, SEPT. 2 1986
TIEN PHONG TRANSLATION SERVICE
THE DIRECTOR

Has reported on 02 Feb. 1981
Supervision : none



BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ TRẠI GIẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRẠI GIẢI TRUNG

Giấy Trại ngày 22 tháng 01 năm 1981

(5:0:3:5:4:9:0:9:1:2:)

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị 516/TTg ngày 22 tháng 8 năm 1977 của Thủ Tướng Chính Phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với bị bắt nhân viên cơ quan chính quyền cũ chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư liên bộ quốc phòng - Nội vụ số 07/TĐ-LB ngày 2 tháng 11 năm 1977 của Thủ Tướng Chính Phủ.

Thi hành quyết định thủ số 1475 ngày 28 tháng 12 năm 1980 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ.

Tổng số: 02 tháng 02 năm 1981
Quan đề: Khen

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên: TRẦN THANH HIỆU sinh năm 1951 nguyên Đảng bộ tỉnh Hưng Yên
Sinh quán: Lai Xá
Quê quán: Xã Văn Bình, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên
Số lính: 31/12/85 cấp bậc: Trung úy
Chức vụ: Đội trưởng ĐĐA trong bộ máy chính quyền quân sự và các tổ chức chính trị phân công của chế độ cũ.

Khi về phải trực tiếp trình báo giấy này với ủy ban nhân dân, công an xã, phường thuộc huyện, quận, thị xã, thành phố Hồ Chí Minh và phải tuân theo các quy định của ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố về việc quản chế về nơi cư trú và các mặt quản lý khác.

Thời hạn quản chế: Không
Thời hạn đi đường: 04 ngày (kể từ ngày cấp giấy ra trại)
Tiền và lương thụ hưởng đi đường đã cấp: 100 đồng chẵn

Lấn ngón tay trở phải chữ ký của người được cấp giấy
Của: Trần Thanh Hiếu
Danh bản số: 1993
Lập tại: Quận Thủ Đức

GIẤY RA TRẠI
Trần Thanh Hiếu

Trần Thanh Hiếu



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA

Bangkok, Thailand

To Whom It May Concern:

October 01, 1984

TRAN THANH HIEU
NGUYEN THI BICH
TRAN KHOI NGUYEN

born 04 September 1951 (IV-18033)
born 01 June 1954 "
born 18 February 1984 "

Residing at:

320/31 Tran Binh Trong,
T.P. Ho Chi Minh

Su Quan Hoa Ky cho phép nhung nguoi co ten tren day di Bangkok, Thai-lan, de nop don tai Su Quan My de sang Hoa Ky, voi dieu kien ho duoc kham suc khoe tai Viet Nam, va duoc phong van qua dai dien Cao Uy Lien Hiep Quoc Dac Trach Ty Nan (UNHCR). Chung toi yeu cau gioi tham quyen cap cho ho Giay Xuat Canh cung nhung giay to can thiet de roi Viet Nam. /The American Embassy gives permission for the above persons to come to Bangkok, Thailand to make application at this Embassy to go to the United States, provided that they have a medical examination in Vietnam and an interview by a representative of the United Nations High Commissioner for Refugees (UNHCR). We request the authorities to issue Exit Permits and the necessary documents to leave Vietnam.

Nhung nguoi ke tren da duoc UNHCR de nghi toi tham quyen Viet Nam theo Danh Sach Chieu Khan Nhap Canh Hoa Ky, so. /The names above have been submitted to the Vietnamese authorities by the UNHCR on the American Visa Entry Working List, serial number 9330.1-3.

Sincerely,

Donald I. Gwyn
Director
Orderly Departure Office

ODP: DJA
CAT I/IV: YN/sn

ODP-I
10/82

~~Đ~~ thư ở Hồ
Sở
Trần Văn Hai
Thiếu úy CS

edw